

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: **5808/TCHQ-GSQL**

V/v đặt gia công phế liệu ở nước ngoài

Hà Nội, ngày **30 tháng 9 năm 2010**

Kính gửi: Công ty TNHH Khuôn đúc TSUKUBA Việt Nam
(Lô 6A, đường công nghiệp 4 KCN Sài Đồng B, Hà Nội)

Trả lời công văn số 24/CV-TDV ngày 24/9/2010 của Công ty TNHH Khuôn đúc TSUKUBA Việt Nam về việc xuất khẩu phế liệu để đặt gia công ở nước ngoài, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về trường hợp xuất khẩu phế liệu để đặt gia công ở nước ngoài, đề nghị Công ty căn cứ qui định tại các điều 37, 38 Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/1/2006 của Chính phủ để thực hiện. Theo đó, Công ty được đặt gia công ở nước ngoài các loại hàng hoá đã được phép lưu thông trên thị trường Việt Nam để kinh doanh theo qui định của pháp luật.

Thủ tục hải quan thực hiện theo hướng dẫn tại mục III Thông tư số 116/2008/TT-BTC ngày 04/12/2008 và Điều 13 Thông tư số 74/2010/TT-BTC ngày 14/5/2010 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung Thông tư số 116/2008/TT-BTC.

2. Về chính sách thuế đối với đặt gia công ở nước ngoài: Căn cứ qui định tại tiết b, khoản 4, Điều 100 Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính thì phế liệu magiê khi xuất khẩu ra nước ngoài để gia công thuộc đối tượng được miễn thuế xuất khẩu, khi nhập khẩu trở lại Việt Nam phải nộp thuế nhập khẩu đối với sản phẩm sau gia công (không tính thuế đối với phần trị giá của vật tư, nguyên liệu đã đưa đi gia công theo hợp đồng gia công đã ký; thuế suất thuế nhập khẩu tính theo sản phẩm sau gia công nhập khẩu; xuất xứ của sản phẩm xác định theo quy định về xuất xứ của Bộ Công thương).

Tổng cục Hải quan trả lời để Công ty biết, liên hệ với Chi cục Hải quan nơi thực hiện hợp đồng gia công để được hướng dẫn cụ thể. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Hoàng Việt Cường